|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐẮK LẮK  **VĂN PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-VPUBND | *Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025* |

**Dự thảo**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế làm việc**

**của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng UBND tỉnh kính trình UBND tỉnh dự thảo “Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk”, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 về số lượng đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp tỉnh sau sắp xếp và Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15);

- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

- Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ về ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ.

- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 53/2006/QĐ-TTg ngày 08/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, từ ngày 01/7/2025 sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Phú Yên và tỉnh Đắk Lắk thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đắk Lắk. Sau sắp xếp, UBND tỉnh Đắk Lắk tồn tại 02 quy chế làm việc (Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Phú Yên); thực hiện Quyết định số 0155/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk (mới), hiện nay UBND tỉnh Đắk Lắk đang thống nhất áp dụng quy chế làm việc của UBND tỉnh Phú Yên.

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, từ ngày 01/7/2025 đơn vị hành chính của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 2 cấp gồm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do luật định; kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện. Tuy nhiên, Quy chế làm việc của UBND tỉnh Đắk Lắk (mới) đang được điều chỉnh theo mô hình chính quyền địa phương 03 cấp.

Vì vậy, việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Đắk Lắk (mới) là cần thiết và phù hợp với đòi hỏi thực tiễn của vận hành và quản lý chính quyền địa phương 02 cấp.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc tham mưu ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Đắk Lắk (sau sáp nhập) nhằm:

- Điều chỉnh, cụ thể hóa một số nội dung theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15).

- Điều chỉnh, sửa đổi các quy định của Quy chế làm việc cũ nhằm đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi thực tiễn của công tác quản lý sau tinh gọn bộ máy hành chính, sáp nhập tỉnh và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

Dự thảo Quy chế được xây dựng trên cơ sở kế thừa các quy định tại Quy chế làm việc của UBND tỉnh Phú Yên tại Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 và Quy chế làm việc của UBND tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ); đối chiếu với các quy định mới của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và tình hình thực tiễn công tác chỉ đạo điều hành sau tinh gọn bộ máy và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Quyết định số 53/2006/QĐ-TTg ngày 08/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan, Văn phòng UBND tỉnh đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị liên quan tại Công văn số /VPUBND-TH ngày /8/2025. Đến ngày /8/2025, Văn phòng UBND tỉnh đã nhận được ý kiến góp ý của Sở, ngành và UBND cấp xã (trong đó đơn vị thống nhất với nội dung của dự thảo[[1]](#footnote-1) và đơn vị có ý kiến khác[[2]](#footnote-2)). Ngoài ra, Văn phòng UBND tỉnh đã đăng tải dự thảo Quyết định lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ https://daklak.gov.vn mục “góp ý dự thảo văn bản”. Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý (bảng giải trình kèm theo), Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số /VPUBND-TH ngày /8/2025. Đến ngày /8/2025, Văn phòng UBND tỉnh đã nhận được ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-STP. Sau khi nghiên cứu, Văn phòng UBND tỉnh đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định (báo cáo giải trình kèm theo).

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế làm việc của UBND tỉnhquy định về nguyên tắc làm việc; chế độ trách nhiệm; quan hệ công tác; phạm vi, cách thức, quy trình giải quyết công việc; chương trình công tác, các hoạt động và chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

**2. Đối tượng áp dụng**

Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các Ủy viên UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn và các cơ quan tương đương thuộc UBND tỉnh; các cơ quan thuộc hệ thống ngành dọc ở tỉnh; Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

**3. Bố cục dự thảo văn bản**

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh (được xây dựng trên có sở mẫu số 20 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) gồm 02 phần, cụ thể:

- Phần 1: dự thảo Quyết định gồm 03 Điều.

- Phần 2: dự thảo Quy chế gồm 9 Chương, 49 Điều.

**4. Nội dung dự thảo**

a) Các nội dung của dự thảo Quy chế

- Quy định về nguyên tắc làm việc của UBND tỉnh;

- Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc và quan hệ công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các thành viên UBND tỉnh, thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị;

- Trách nhiệm và quy định giải quyết công việc của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chương trình công tác của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phiên họp của UBND tỉnh và Hội nghị, cuộc họp của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành văn bản quản lý Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Quy định về tiếp khách và đi công tác của Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thông tin, báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh.

b) Một số nội dung thay đổi

- Về cơ bản, các nội dung quy chế làm việc của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và UBND tỉnh Phú Yên có sự tương đồng về nội dung. Sau khi đối chiếu và so sánh, Quy chế mới đã hợp nhất các nội dung tương đồng, đồng thời bổ sung các nội dung có sự khác biệt giữa 02 quy chế, cụ thể:

+ Bổ sung một số quy định theo quy chế làm việc của tỉnh Phú Yên, như: quy định trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh (Điều 6 của dự thảo); quy định Trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Chánh Văn phòng UBND tỉnh (Điều 9 của dự thảo); quy định về các hình thức tổ chức phiên họp UBND tỉnh và các cuộc họp của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Điều 24 của dự thảo); quy định về Tổ chức họp của các sở, ngành, cơ quan và UBND cấp huyện mời Chủ tịch, Phó Chủ tịch dự họp và chủ trì buổi làm việc (Điều 33 của dự thảo); quy định về phạm vi và đối tượng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra (Điều 35 của dự thảo); quy định về việc Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp khách trong nước (Điều 40 của dự thảo); quy định về việc Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp khách nước ngoài (Điều 41 của dự thảo).

+ Bổ sung một số quy định theo quy chế làm việc của tỉnh Đắk Lắk (cũ), cụ thể: quy định về căn cứ xây dựng chương trình công tác (Điều 20 của dự thảo); quy định về thực hiện chương trình công tác (Điều 22 của dự thảo); quy định về cuộc họp do thành viên UBND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền chủ trì xử lý công việc của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (Điều 32 của dự thảo); quy định về bảo đảm kỷ luật, kỷ cương các phiên họp, hội nghị, cuộc họp, làm việc của UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh (Điều 34 của dự thảo); quy định về việc đi công tác nước ngoài (Điều 43 của dự thảo) và quy định về thông tin đối ngoại (điều 48 của dự thảo).

- Bổ sung một số nội dung theo quy định mới của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, cụ thể:

+ Bổ sung một số quy định liên quan đến việc phân cấp thẩm quyền chung và thẩm quyền riêng giữa UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể:

\* Cụ thể hóa các nhiệm vụ UBND tỉnh bắt buộc phải thảo luận và quyết định tập thể (quy định tại khoản 2 Điều 3).

\* Cụ thể hóa quy định UBND tỉnh giao Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt quyết định các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền **(quy định tại khoản 5 Điều 3)**, cụ thể:

*“UBND tỉnh phân công Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt UBND tỉnh xem xét, quyết định những vấn đề phải xử lý gấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; những vấn đề đã được UBND tỉnh thống nhất về chủ trương, nguyên tắc (nhưng không thuộc nội dung phải thảo luận tập thể quy định tại khoản 2 Điều này) và những vấn đề thuộc về thủ tục hành chính.”*

*“Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành danh mục các nhiệm vụ, công việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh nhưng giao Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt quyết định”*.

+ Bổ sung quy định về phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của Điều 13, 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương **(tại khoản 6 Điều 3 và điểm i khoản 2 Điều 4).**

- Bổ sung quy định về quy trình đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh theo Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025) **(tại Điều 16).**

- Điều chỉnh một số nội dung trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của thành viên UBND tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành:

+ Bổ sung Quy định UBND tỉnh ban hành Nghị quyết để thông qua và triển khai các nội dung cuộc họp **(tại điểm c khoản 3 Điều 3).**

+ Bổ sung quy định giao lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký thừa lệnh một số loại văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh; ủy quyền thủ trưởng các sở, ngành ký một số văn bản hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh **(tại điểm h khoản 2 Điều 4)**.

+ Bổ sung quy định “*Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan chủ trì phải trực tiếp làm việc với Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan liên quan để xem xét, quyết định. Trường hợp vẫn không thống nhất Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan chủ trì báo cáo UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh (trước khi quyết định). Nội dung báo cáo phải thể hiện rõ quan điểm của cơ quan chủ trì và các nội dung chưa thống nhất.”* **và** *“Đối với các nội dung cần xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các sở, ban, ngành phải phân tích cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, đề xuất cụ thể nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh không xử lý và trả lại các sở, ban, ngành những văn bản không có nội dung đề xuất cụ thể, đồng thời yêu cầu rút kinh nghiệm, chấn chỉnh công tác hành chính).* (**điểm e khoản 3 Điều 8)**

+ Bổ sung quy định liên quan đến việc trình hồ sơ giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị: “*hồ sơ trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phải nêu rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, trình tự thủ tục; phải khẳng định đã kiểm tra, rà soát đảm bảo quy định, thực hiện đúng quy trình, thủ tục; đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định (không dùng từ “xem xét trước khi quyết định” trong nội dung văn bản).* **(điểm g khoản 3 Điều 8);** *Trường hợp tờ trình của báo cáo, đề án trình UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh có độ dài trên 10 trang A4 thì phải có tờ trình tóm tắt dưới 05 trang A4* (**điểm a khoản 2 Điều 14)**

- Điều chỉnh một số quy định về mối quan hệ của chính quyền 02 cấp (quy định tại khoản 3, 5, 6 Điều 12), cụ thể:

+ *Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan phải thường xuyên phối hợp với Chủ tịch cấp xã hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã trong việc thực hiện pháp luật và các quy định của ngành hoặc được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh đình chỉ việc thi hành nghị quyết của HĐND cấp xã trái với pháp luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm quản lý; đề nghị Chủ tịch UBND cấp tỉnh đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của UBND, Chủ tịch UBND cấp xã. Trường hợp UBND, Chủ tịch UBND cấp xã không chấp hành thì báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định* **(tại khoản 3 Điều 12).**

+ *Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, chuẩn bị tài liệu, bố trí lịch làm việc, dự họp với Thủ trưởng sở, ban, ngành khi được yêu cầu đối với các nội dung liên quan đến đơn vị* **(tại khoản 5 Điều 12)**.

+ *Khi Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã gửi văn bản, báo cáo, đề xuất, kiến nghị về các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành thì phải xác định và gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, trả lời, hướng dẫn kịp thời* **(tại khoản 6 Điều 12)**.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH**

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Văn phòng UBND tỉnh xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - CT và các PCT UBND tỉnh;  - Sở Tư pháp;  - Sở Nội vụ;  - Sở Tài chính;  - CVP và các PCVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH (T-01b). | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Dương Bá Toàn** |

1. BCH Quân sự tỉnh, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y Tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND huyện Lắk, UBND huyện Krông Ana, UBND huyện Cư M’gar và UBND thành phố Buôn Ma Thuột. [↑](#footnote-ref-1)
2. Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng. [↑](#footnote-ref-2)